

KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA

I) Hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa

(1) Chính sách về đất đai.

- Lập quy hoạch, kế hoạch chi tiết sử dụng đất, quy hoạch các khu, cụm công nghiệp. Công khai rộng rãi quy hoạch mặt bằng cho doanh nghiệp thuê làm văn phòng, xây dựng nhà xưởng sản xuất. Đồng thời công bố công khai các quyền và nghĩa vụ đối với từng quy hoạch mặt bằng đó để doanh nghiệp biết trước khi quyết định. Thiết lập hệ thống cơ quan đăng ký đất trong có nước nhằm đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và khuyến khích đăng ký các giao dịch về đất. Cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa các thủ tục đầu tư; cấp giấy chứng nhận đầu tư, cho thuê đất, cấp phép xây dựng.

- Công bố rộng rãi danh mục dự án đầu tư theo hướng xã hội hóa; thực hiện đấu thầu dự án có sử dụng đất, đấu giá quyền sử dụng đất, công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc mỗi thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ. Thống kê và thu hồi đất hoang hóa, sử dụng không đúng mục đích đó tạo quỹ đất cho các doanh nghiệp thuê.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa có cơ sở sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm di dời ra khỏi đô thị. khu dân cư thông qua việc cho phép chuyển quyền sử dụng đất từ đất sản xuất sang đất ở và đất thương mại nhằm mục đích bán và trang trải chi phí di chuyển.

Chính sách về vốn.

Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận được với nguồn vốn tín dụng ngân hàng, xóa bỏ phân biệt đối xử với các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác nhau; đơn giản hóa các thủ tục vay vốn đẩy nhanh việc thành lập quỹ bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận với nguồn vốn tín dụng ngân hàng.

(2) Chính sách đào tạo phát triển nguồn nhân lực đáp ứng đánh giá phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Nghiên cứu đổi mới nội dung, chương trình và phương thức đào tạo tại các trường đại học, cao đẳng và dạy nghề, theo hướng gắn với yêu cầu của hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, cung cấp cho người học các kiến thức chuyên môn, kỹ năng hành nghề và ý thức trách nhiệm; đưa nhanh công nghệ thông tin vào nội dung đào tạo và quản lý quá trình đào tạo, khuyến khích liên kết giữa các trường đại học, cao đẳng dạy nghề với các doanh nghiệp để nâng cao khả năng thực hành của các học viên sau khi tốt nghiệp.

- Triển khai có hiệu quả kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đã được Bộ Kế hoạch và đầu tư phê duyệt. Tăng cường đào tạo cán bộ quản lý doanh nghiệp nhỏ và vừa, đồng thời chú trọng đào tạo nghề để có một đội ngũ công nhân kỹ thuật, nhân viên nghiệp vụ có tay nghề. Có chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đào tạo nguồn nhân lực bằng các hình thức đào tạo theo địa chỉ, đào tạo tại chỗ, tổ chức dạy nghề, truyền nghề cho cư dân nông thôn. Thực hiện xã hội hóa công tác đào tạo nhằm thu hút nguồn lực, đa dạng hóa loại hình đào tạo; khuyến khích và hỗ trợ các tổ chức, cá nhân mở các trường, các trung tâm đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. củng cố sắp xếp lại và đầu tư các trường công nhân kỹ thuật, dạy nghề của địa phương.

(4) Chính sách về khoa học và công nghệ.

Khuyến khích các doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới công nghệ, hỗ trợ việc áp dụng công nghệ mới, các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đăng ký sở hữu công nghiệp, nhãn hiệu hàng hóa. Phát triển hệ thống thông tin khoa học và công nghệ tiên tiến, hình thành trung tâm dữ liệu khoa học, công nghệ tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa chủ động lựa chọn công nghệ mới, đầu tư phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh. Gắn hoạt động nghiên cứu khoa học với sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, tăng cường liên kết với các trường đại học, viện nghiên cứu.

- Xúc tiến phát triển thị trường khoa học và công nghệ thông qua việc tổ chức chợ công nghệ và thiết bị. Hoạt động chính của các kỳ hội chợ là kết nối các quan hệ cung và cầu, hỗ trợ thúc đẩy các hoạt động giao dịch, tiếp xúc, thương thảo, thỏa thuận các điều kiện mua bán, cung cấp chuyển giao công nghệ

và thiết bị theo yêu cầu, tiến tới ký hợp đồng hoặc các bảng ghi nhớ. Chợ công nghệ thiết bị được xem như một trong các giải pháp cần thiết để tạo môi trường gắn kết nhà khoa học (trường đại học, viện nghiên cứu), nhà quản lý với nhà kinh doanh, sản xuất, trong đó cơ quan nhà nước đóng vai trò hỗ trợ thúc đẩy phát triển, góp phần tạo lập thị trường công nghệ. Tiến tới xây dựng chợ công nghệ và thiết bị trên mạng, coi đây là một công cụ hữu hiệu nhằm xúc tiến chuyển giao công nghệ, các kết quả nghiên cứu cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa và quảng bá, tuyên truyền các thành quả khoa học và công nghệ.

(5) Chính sách về thương mại và hội nhập kinh tế quốc tế.

- Thực hiện chính sách khuyến khích các doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua liên kết thầu phụ, hợp đồng gia công đó tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp nhỏ và vừa với các doanh nghiệp lớn không phân biệt sở hữu thành phần kinh tế, đặc biệt là giữa các tổng công ty, các tập đoàn với các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Khuyến khích doanh nghiệp sản xuất hàng xuất khẩu, thực hiện việc hỗ trợ các doanh nghiệp khi tiến hành hoạt động xúc tiến thương mại, nhất là phát triển thị trường xuất khẩu.

- Đổi mới phương thức sử dụng các quỹ xúc tiến thương mại, chuyển hướng sang các hoạt động hỗ trợ xây dựng thương hiệu, xúc tiến thương mại cho các sản phẩm có khả năng cạnh tranh; quảng cáo, xúc tiến ở thị trường nước ngoài; xóa bỏ các hạn chế về tổ chức và tham dự các triển lãm, hội chợ ở trong nước và quốc tế; cải tiến chế độ cấp hộ chiếu và thị thực cho doanh nhân trong nước và nước ngoài để rút ngắn thời gian và chi phí.

- Tổ chức mạng lưới thông tin quốc gia, tăng cường năng lực của các trung tâm thông tin thuộc các bộ, các ngành phục vụ chung cho các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế. Nâng cao vai trò của các hiệp hội ngành nghề trong việc cung cấp thông tin chuyên ngành cho các doanh nghiệp thành viên của hiệp hội.

- Tăng cường năng lực cho cán bộ thương mại và ngoại giao ở nước ngoài về thu thập và phân tích thông tin thương mại và đầu tư, hình thành cơ sở dữ liệu cho các doanh nghiệp không phân biệt thành phần kinh tế cùng sử dụng.

- Nâng cao năng lực của các trung tâm trọng tài quốc tế; kiện toàn tổ chức và nâng cao năng lực của cán bộ tòa án kinh tế trong giải quyết các tranh chấp

liên quan đến hợp đồng kinh tế và hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết những vấn đề mới trong hội nhập như tranh chấp thương mại, thực hiện các hiệp định của WTO, các cam kết quốc tế.

- Thực hiện các biện pháp đó bảo đảm chủ định hợp đồng có hiệu lực và hiệu quả, hình thành công cụ cho các nhà kinh doanh và doanh nghiệp thực hiện các hoạt động kinh doanh trên thương trường.

(6) Điều chỉnh hệ thống thuế phù hợp nhằm khuyến khích khởi sự doanh nghiệp, đổi mới chế độ kế toán, các biểu mẫu báo cáo theo hướng đơn giản hóa, khuyến khích doanh nghiệp tự kê khai và nộp thuế, vừa tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, vừa chống thất thu thuế.

II) Hoàn thiện môi trường hành chính, pháp lý thuận lợi cho các hoạt động kinh tế

Càng nhiều quy định pháp lý thì doanh nghiệp càng phải chi phí nhiều hơn. Trong nhiều trường hợp doanh nghiệp nhỏ và vừa bắt buộc phải lựa chọn con đường không tuân thủ đầy đủ các quy phạm pháp luật. Đây chính là lý do tại sao trong nền kinh tế nước ta đang tồn tại một khu vực kinh doanh phi chính thức khá lớn. Nhận thức được thực trạng này, Nhà nước cần tiến hành các chương trình cải cách để giảm thiểu chi phí khi tuân theo pháp luật kinh doanh cho doanh nghiệp.

Khuôn khổ pháp lý cho hoạt động kinh doanh cần hướng tới mục tiêu tạo dựng được một môi trường thuận lợi nhất cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp để làm được điều này, Nhà nước cần đáp ứng các đánh giá cơ bản như nhất quán về quan điểm, chủ trương cho đến quá trình thực hiện; đồng bộ giữa các khâu, các ngành, quản lý của Nhà nước; quy phạm pháp luật về kinh doanh phải được duy trì ổn định trong một thời gian dài để doanh nghiệp có đủ thời gian thực hiện kế hoạch kinh doanh; và cuối cùng nhưng quan trọng nhất phải được hệ thống các cơ quan chức năng thi hành đúng đắn và nghiêm minh.

Pháp luật chỉ thực sự có hiệu lực và hiệu quả trong thực tế nếu nó phản ánh và giải đáp đúng các vấn đề bức xúc đang đặt ra trong quá trình kinh doanh của doanh nghiệp. Để thực hiện tốt chức năng này, Nhà nước không thể thực hiện một mình mà cần thiết lập mối quan hệ thường xuyên đối với doanh nghiệp và các cơ quan hành pháp. Cơ chế, quy trình ban hành các văn bản pháp luật mới về kinh doanh cần có sự tham gia rộng rãi và chặt chẽ của các đại diện từ cộng

đồng doanh nghiệp. Đối với các dự án luật, nghị định cần thí điểm giao các cơ quan độc lập như các viện nghiên cứu, tổ công tác độc lập trực tiếp giúp Chính phủ chủ trì soạn thảo và nghiên cứu tiến tới có thể đầu thầu thực hiện một số dự án dùng văn bản pháp quy.

Việc xây dựng pháp luật, đặc biệt là luật kinh tế nhất thiết phải có sự tham gia của cá nhân, tổ chức đại diện hợp pháp cho quyền lợi của cộng đồng doanh nghiệp; đồng thời phải tham khảo ý kiến rộng rãi trong cộng đồng doanh nghiệp và nội dung dự thảo văn bản pháp luật. Cơ chế lấy ý kiến của cộng đồng doanh nghiệp phải thực sự cầu thị nhằm nâng cao chất lượng dự thảo. Các loại ý kiến của cộng đồng doanh nghiệp cần phải được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng đó công theo dõi, giám sát mức độ tiếp thu, thể hiện các quan điểm, ý kiến đó trong nội dung các văn bản pháp luật được ban hành. Về hướng hoàn thiện các quy định quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nhà nước cần áp dụng cả hai phương pháp giám sát là “tiền kiểm” và “hậu kiểm”. Cách tiếp cận tiền kiểm nhằm mục tiêu cải tiến chất lượng của các quy định kinh doanh hay các đề xuất pháp lý mới, bảo đảm rằng những gánh nặng do quy định pháp lý mới đem đến cho doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa là không qua lớn và mất cân đối. Phương pháp tiếp cận hậu kiểm có mục đích làm đơn giản hóa các quy định pháp lý hiện hành bằng cách hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong việc thực hiện các yêu cầu của quy định pháp luật một cách đơn giản nhất.

Trong thời gian tới, việc hoàn thiện thiện hệ thống pháp lý, các quy định của pháp luật cần hết sức chú trọng một số công việc cụ thể sau:

- Xác định rõ phạm vi và nội dung của khung pháp luật liên quan đến quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp. Các nội dung quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp cần được bao quát và thể chế hóa thành khung khổ pháp luật bao gồm các lĩnh vực thành lập, đăng ký kinh doanh, quản lý nhà nước đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp sau đăng ký kinh doanh và quản lý nhà nước đối với quá trình tổ chức lại, chuyển đổi, giải thể, phá sản. Cụ thể là:

+ Ban hành văn bản quy phạm pháp luật về các hình thức tổ chức doanh nghiệp, tạo lập địa vị pháp lý cho các loại hình doanh nghiệp.

+ Ban hành văn bản quy phạm pháp luật về thành lập, đăng ký kinh doanh của các loại hình doanh nghiệp; tổ chức việc cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh

doanh cho doanh nghiệp; thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về đăng ký kinh doanh.

+ Ban hành, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về tổ chức lại, chuyển đổi, giải thể và phá sản doanh nghiệp; xác nhận tính hợp pháp của tổ chức lại, chuyển đổi và giải thể doanh nghiệp; giám sát và xác nhận việc phá sản doanh nghiệp.

+ Ban hành quy định về việc doanh nghiệp thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình trong tổ chức quản lý phù hợp với hình thức pháp lý của doanh nghiệp do pháp luật quy định; kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của doanh nghiệp về tổ chức quản lý.

+ Ban hành quy định pháp lý cho các giao dịch dân sự của doanh nghiệp thông qua chế định hợp đồng và giám sát thực hiện chế định hợp đồng.

+ Ban hành quy định pháp luật về cạnh tranh, kiểm soát độc quyền của doanh nghiệp, giám sát, thanh tra, kiểm tra và xử lý doanh nghiệp vi phạm quy định về cạnh tranh, kiểm soát độc quyền của doanh nghiệp.

+ Ban hành quy định pháp luật, giám sát, thanh tra, kiểm tra và xử lý doanh nghiệp vi phạm quy định pháp luật đối với các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp sau đăng ký kinh doanh, tập trung vào các lĩnh vực chủ yếu như hoạt động đầu tư, hoạt động tài chính, lao động, tiền lương và các chế độ xã hội, chất lượng sản phẩm, sử dụng đất đai, tài nguyên; bảo vệ môi trường, áp dụng khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.

- Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về sở hữu, quyền tự do kinh doanh. Xác định rõ trách nhiệm pháp lý của chủ sở hữu nhà nước và các chủ sở hữu khác, cơ chế bảo đảm quyền sở hữu và hạn chế quyền sở hữu... Hoàn thiện cơ chế bảo vệ quyền tự do kinh doanh theo nguyên tắc công dân được làm tất cả những gì pháp luật không cấm. Tạo cơ sở pháp luật để công dân tích cực huy động mọi tiềm năng, nguồn lực và phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao chất lượng cuộc sống của bản thân, gia đình và góp phần làm giàu cho đất nước. Tạo lập môi trường pháp lý cho cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, phù hợp với nguyên tắc của WTO và các cam kết quốc tế khác. Xây dựng một khung pháp luật chung cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, xóa bỏ mọi độc quyền và độc quyền kinh doanh, cải thiện môi trường đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài. Hoàn thiện pháp luật về hợp đồng theo hướng tôn trọng thoả

thuận của các bên giao kết hợp đồng, không trái với đạo đức xã hội, không xâm phạm trật tự công cộng, phù hợp với tập quán, thông lệ thương mại quốc tế. Đổi mới cơ bản pháp luật về phá sản.

- Xây dựng pháp luật cho việc tạo đồng bộ các thị trường. Tạo cơ sở pháp lý cho việc hình thành và phát triển thị trường bất động sản, bao gồm có quyền sử dụng đất, từng bước mở rộng thị trường bất động sản cho người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài đầu tư ở Việt Nam,

- Hoàn thiện môi trường pháp lý cho sự hình thành, phát triển lành mạnh thị trường giao động theo hướng đa dạng hóa các hình thức tìm việc làm, giới thiệu việc làm và tuyển chọn lao động, khuyến khích mở rộng thị trường lao động có hàm lượng chất xám cao. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động.

- Hoàn thiện hệ thống pháp luật thị trường chứng khoán cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Xu hướng tới đây, các doanh nghiệp nhỏ và vừa sẽ dịch chuyển sang hình thức tổ chức dưới dạng là các công ty cổ phần, các doanh nghiệp này công rất cần huy động vốn thông qua thị trường chứng khoán, tuy nhiên các doanh nghiệp nhỏ và vừa không đủ điều kiện niêm yết trên thị trường tập trung hiện nay nên họ không có khả năng tiếp cận thị trường này. Do vậy, việc mở ra một thị trường chứng khoán dành cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa sẽ tạo cơ hội lớn về huy động vốn cho các đối tượng này.

- Đổi mới quá trình xây dựng và ban hành pháp luật, nâng cao tính đồng bộ, công khai, minh bạch, nhất quán và khả thi của hệ thống pháp luật về doanh nghiệp. Đổi mới phương pháp xây dựng hệ thống pháp luật về doanh nghiệp nhằm tăng tính công khai, minh bạch của dự thảo văn bản pháp luật đối với tất cả các thành phần kinh tế, trong đó chú trọng đến nhóm doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân trong nước. Tính minh bạch của hệ thống pháp luật có ý nghĩa quan trọng đối với việc xây dựng một môi trường pháp luật ổn định và dễ tiếp cận - điều kiện tiên quyết để khuyến khích cạnh tranh, thương mại và đầu tư. Điều này công giúp giảm thiểu những ảnh hưởng không đáng có của các nhóm lợi ích đặc biệt. Sự minh bạch sẽ tăng cường tính hợp lý và công bằng của quá trình pháp lý, và giảm thiểu những rủi ro mà các nhà đầu tư có thể gặp phải. Minh bạch là một khái niệm đa phương diện. Nó bao gồm một loạt các nguyên tắc, bao gồm cả một quy trình được chuẩn hóa, xây dựng và sửa đổi văn bản

pháp luật; tham khảo ý kiến của các bên liên quan; tham khảo ý kiến của các bộ, ngành liên quan, công bố các luật và văn bản pháp luật được ban hành, bảo đảm các văn bản pháp luật đã tìm thấy và đã hiểu, và bảo đảm rằng môi trường pháp lý thông nhất và có tính tiên liệu được. Mở rộng số tham gia trực tiếp của các doanh nghiệp hoặc thông qua đại diện của các doanh nghiệp là hội, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề; số tham gia của tổ chức, cá nhân và các bên có lợi ích liên quan đến doanh nghiệp vào việc soạn thảo pháp luật doanh nghiệp.

- Tiếp tục hoàn thiện và bảo đảm ổn định khung pháp lý, cải cách thủ tục hành chính và chính sách tài chính nhằm tạo môi trường đầu tư kinh doanh bình đẳng, minh bạch thông thoáng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển. Loại bỏ những quy định pháp luật không cần thiết, đồng thời xây dựng lại và cải thiện các luật đã quá cũ, mang tính hình thức, không còn phù hợp với hiện tại và đang gây cản ngại đối với quá trình phát triển kinh tế. Đánh giá đặt ra là phải xây dựng một khuôn khổ thể chế và pháp lý mới nhằm bảo đảm sự vận hành của thị trường theo pháp luật. Các luật và văn bản pháp luật phải đóng góp tích cực cho sự phát triển của đất nước, cho lợi ích của người dân và doanh nghiệp. Cần đầu tư vào việc xây dựng một chính sách pháp lý hiện đại.



TTBD ĐBDC

